

## THÔNG BÁO

### Kết luận Hội nghị chuyên đề về “Nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến” của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Ngày 31 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu Thành phố Đà Nẵng, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chủ trì Hội nghị chuyên đề về “Nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến” (sau đây gọi tắt là Hội nghị). Tham dự Hội nghị có Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Hòa Bình, Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn; 09 Bộ trưởng<sup>1</sup> và Lãnh đạo các Bộ, cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Vụ trưởng, Cục trưởng, Giám đốc các sở, ban, ngành có liên quan.

Sau khi nghe Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo tổng quan về cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ý kiến phát biểu, tham luận của bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số kết luận Hội nghị như sau:

#### I. VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao từ Trung ương đến cơ sở. Từ năm 2021 đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 09 Quyết định, 05 Chỉ thị<sup>2</sup>; 63/63 địa phương đã ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Nhận thức và hành động về nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nhiều chuyển biến tích cực. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính tăng từ 90% năm 2022 lên 93% đến tháng 8 năm 2024.

Theo đánh giá của Liên hợp quốc năm 2024, Chỉ số Chính phủ điện tử (EGDI) của Việt Nam xếp hạng 71/193, tăng 15 bậc so với năm 2022, trong đó dịch vụ công trực tuyến xếp ở mức cao, hạng 75/193, tăng 01 bậc so với năm 2022, 6 bậc so với năm 2020; dữ liệu mở xếp hạng 77/193, tăng 10 bậc so với năm 2022, 20 bậc so với năm 2020.

3. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được triển khai tích cực. Đã xây dựng, trình Quốc hội thông qua Luật Giao dịch điện tử, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Luật Căn cước; Chính phủ ban hành 06 Nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 09 Quyết định; các bộ, ngành đã ban hành các Thông tư cho việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

<sup>1</sup> Bộ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ: Công an, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chính phủ.

<sup>2</sup> Các Quyết định như: Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, ... Các Chỉ thị như: Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024, ...

4. Thủ tục hành chính tiếp tục được cắt giảm, đơn giản hóa; số lượng và chất lượng dịch vụ công trực tuyến được nâng cao. Từ năm 2021 đến nay, đã cắt giảm, đơn giản hóa gần 3 nghìn quy định kinh doanh; phân cấp cho địa phương gần 700 thủ tục hành chính; đã cung cấp thêm gần 1,8 nghìn dịch vụ công trực tuyến, đạt 4,4 nghìn dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, chiếm 70% tổng số thủ tục hành chính. Đặc biệt, đã triển khai 45/76 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu<sup>3</sup>; trong đó, 23/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 đã được thực hiện toàn trình, giúp tiết kiệm cho nhà nước, xã hội gần 3,5 nghìn tỷ đồng/năm. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành tăng 23% (đạt 43,4%), của địa phương tăng 35% (đạt 64,3%) so với năm 2023.

5. Hạ tầng số, nền tảng số, thiết bị, công nghệ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp được quan tâm đầu tư. 100% cơ quan nhà nước đã được triển khai mạng Truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã; 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; 82,2% hộ gia đình sử dụng Internet cáp quang băng rộng; 84% thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh.

6. Các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được đẩy mạnh xây dựng, kết nối, chia sẻ, ví dụ: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối, chia sẻ, xác thực, làm sạch dữ liệu với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, 04 doanh nghiệp nhà nước; cấp trên 87,7 triệu thẻ CCCD gắn chip; kích hoạt trên 57,1 triệu tài khoản VNeID,... Năm 2023 được xác định là "Năm Dữ liệu số" để thúc đẩy tạo lập và khai thác dữ liệu tạo ra giá trị mới; đồng thời, Bộ Công an đang chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành triển khai xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

7. Một số bộ, ngành, địa phương đã nỗ lực đổi mới, thực hiện các mô hình, giải pháp hữu hiệu trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến như các Bộ: Công an, Tài chính, Công Thương; các tỉnh/thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ninh, Cà Mau, Tây Ninh... Đây là các mô hình mới, cách làm hay cần được biểu dương, ghi nhận và có đánh giá, học tập, rút kinh nghiệm để triển khai nhân rộng trên toàn quốc.

8. Tích cực triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, một cửa quốc gia, tạo thuận lợi thương mại, sẵn sàng thực hiện Hải quan số. Trong đó, (i) đã làm việc rất tích cực với Trung Quốc về Hải quan thông minh, tạo tiền đề để mở rộng dần việc triển khai các cửa khẩu thông minh với Trung Quốc, Lào, Campuchia; đang thực hiện kết nối và trao đổi tờ khai hải quan ASEAN với 08 nước thành viên ASEAN, tạo tiền đề để thực hiện với Hàn Quốc, Liên bang Nga, New Zealand; (ii) Cơ chế một cửa quốc gia đã cung cấp 250 thủ tục hành chính của 13 bộ, ngành, với sự tham gia của trên 70 nghìn doanh nghiệp; hàng chục triệu bộ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên môi trường điện tử, rút ngắn thời gian, giảm chi phí thông quan.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao sự nỗ lực của các cấp, các ngành, góp phần thực hiện thành công mục tiêu mà Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội đã giao về ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn, giảm nợ công, giảm nợ Chính phủ, giảm nợ nước ngoài, giảm bội chi, nâng cao

<sup>3</sup> Theo các Quyết định số: 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 (Đề án 06), 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022, 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nói chung, thực hiện chuyển đổi số toàn diện, trong đó có cung cấp dịch vụ công trực tuyến nói riêng.

## II. VỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Tồn tại, hạn chế

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách cần phải thực hiện tốt hơn, ví dụ: Cần sớm trình, ban hành Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; các Nghị định hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử...

Thứ hai, cải cách thủ tục hành chính vẫn còn chậm, thủ tục còn rườm rà (còn 400 thủ tục hành chính chưa thực hiện phân cấp và 30% thủ tục hành chính chưa được đơn giản hóa theo các Nghị quyết của Chính phủ). Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa chuyển biến rõ nét; không đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị, cụ thể: (i) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa chưa cao (Chỉ tiêu năm 2025: 100%; đến nay các bộ, ngành mới đạt 43,5%, các địa phương mới đạt 61%); (ii) Nhiều dịch vụ công trực tuyến người dân, doanh nghiệp sử dụng còn thấp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu cung cấp mức độ toàn trình. Tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình của địa phương mới đạt 17,9%, trong khi mục tiêu đến năm 2025 là tối thiểu 80%; (iii) Việc tái sử dụng dữ liệu để người dân chỉ cung cấp thông tin một lần còn rất thấp (ở địa phương đạt 12,3%; ở bộ, ngành đạt 1,3%); một số dữ liệu gốc về hộ tịch, đất đai của một số địa phương đã được số hóa nhưng chưa được sử dụng để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; (iv) Vấn đề kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm; người dân, doanh nghiệp vẫn phải gặp trực tiếp, dễ phát sinh những nhiễu, tiêu cực.

Thứ ba, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia còn nhiều bất cập. Có 60 Cổng dịch vụ công chưa đạt ở tiêu chí về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư; 39 Cổng dịch vụ công chưa đạt ở tiêu chí về mức độ tiếp cận đối với người khuyết tật. Công tác cắt giảm và thực hiện thủ tục hành chính nội bộ trên môi trường điện tử chưa được quan tâm, chú trọng (hiện cấp Bộ có gần 850 thủ tục hành chính nội bộ và địa phương có hơn 500 thủ tục hành chính nội bộ nhưng chưa quan tâm cắt giảm, đơn giản hóa).

Thứ tư, nhân lực số, hạ tầng số chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa có đột phá: (i) Còn 08/22 bộ, ngành chưa hoàn thành việc nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu số hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Còn 7 bộ, ngành chưa hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử với Cổng Dịch vụ công quốc gia (phụ lục kèm theo); (ii) Cơ sở vật chất đầu tư cho thực hiện thủ tục hành chính và số hóa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở một số nơi còn rất khiêm tốn, thậm chí dè dặt, lúng túng, không dám quyết định; (iii) Nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao còn thiếu và yếu.

Thứ năm, tình hình hoạt động tấn công mạng, đặc biệt là mã độc tống tiền tăng mạnh, trong khi đó 33/135 hệ thống thông tin chưa đáp ứng tất cả tiêu chí về an toàn, an ninh mạng theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; 23/135 hệ thống thông tin chưa thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh mạng.

Thứ sáu, công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội nhằm thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến và triển khai Đề án 06 nhiều lúc, nhiều nơi chưa

được coi trọng. Một số phương tiện thông tin đại chúng có quan tâm dành thời lượng tuyên truyền nhưng chưa đúng tầm với vị trí, vai trò quan trọng của công tác này.

## **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Gồm cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ quan là chủ yếu, trong đó: (i) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa quyết liệt, sát sao, bám sát tình hình thực tế để tập trung triển khai, tháo gỡ khó khăn, tạo chuyển biến; (ii) Tổ chức thực hiện, bao gồm cả lãnh đạo, chỉ đạo, các cơ quan tham mưu và cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp, có nơi, có lúc chưa đầu tư thỏa đáng, chưa dành nguồn lực và cũng chưa nỗ lực, cố gắng và chưa lan tỏa được tinh thần “biến không thành có”, “biến khó thành dễ”, “biến không thể thành có thể”; (iii) Sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân còn thiếu chặt chẽ và hiệu quả; (iv) Chưa tạo được phong trào, xu thế cho người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng; (v) Ngoài ra còn có các nguyên nhân liên quan đến thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực và nguồn lực bảo đảm cho việc thực hiện.

## **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Bên cạnh bài học kinh nghiệm mà các bộ, ngành, địa phương đã chia sẻ, cần nhấn mạnh 3 bài học kinh nghiệm sau:

1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc dành thời gian, công sức quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, kịp thời biểu dương, khen thưởng và xử lý những vi phạm, khuyết điểm theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Phải thống nhất nhận thức và hành động, “không có gì là không thể”, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, làm việc có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”, “không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm” trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp; tinh thần chỉ có bàn làm, không bàn lùi, đã nói là phải làm, đã cam kết phải thực hiện, đã đi thì phải đến, đã ra quân là phải chiến thắng.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát; kiên quyết phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm; đẩy mạnh truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

## **IV. VỀ QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG**

1. Bảo đảm thực hiện một mục tiêu cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ và tạo thuận lợi tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, góp phần thay đổi phương thức lãnh đạo, tăng cường phản ứng chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của cơ quan nhà nước.

2. Tập trung triển khai hiệu quả 2 trụ cột: (i) Kiên quyết cắt giảm thủ tục hành chính nội bộ và (ii) tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

3. Thực hiện 3 đột phá trọng tâm: Pháp lý hóa; Số hóa; Tự động hóa.

4. Hướng đến 4 không: Không giấy tờ; Không tiền mặt; Không tiếp xúc nếu pháp luật không quy định; Không để ai bị bỏ lại phía sau.

5. Thực hiện 5 đẩy mạnh, tăng cường: (i) Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành được phân cấp; (ii) Tăng cường công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu; (iii) Tăng cường đầu tư hạ tầng số; (iv) Tăng cường đối thoại và xử lý vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; (v) Tăng cường kiến thức, kỹ năng số, phát triển nhân lực số đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

## V. VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

Yêu cầu Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quán triệt với khí thế tiến công mạnh mẽ, phát huy tinh thần “1 mục tiêu”, “2 trụ cột”, “3 đột phá”, “4 không”, “5 đẩy mạnh, tăng cường”; tập trung triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Các bộ, ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu phải chủ động, tích cực vào cuộc, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập và nguyên nhân đã nêu; lấy kết quả thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến là một trong các tiêu chí đánh giá tín nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong nhiệm kỳ. Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, trong đó rà soát, phát hiện, kịp thời sửa đổi, bổ sung những bất cập, mâu thuẫn trong hệ thống các quy định, văn bản quy phạm pháp luật và các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện, với tinh thần cái gì thực tiễn đặt ra đòi hỏi, yêu cầu đã chín, đã rõ thì phải sửa đổi, bổ sung, thể chế hóa thành quy định, tạo hành lang pháp lý cho tổ chức thực hiện, bảo đảm chính sách phải thông thoáng, hạ tầng phải thông suốt, quản trị phải thông minh.

2. Cắt giảm, đơn giản hóa tối đa, kiểm soát chặt chẽ việc phát sinh các thủ tục hành chính, quy định kinh doanh; cương quyết xóa bỏ cơ chế xin - cho; tạo môi trường công khai, minh bạch, trong sạch để cán bộ không mắc phải những sai phạm; tích cực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đồng thời góp phần xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa 50% thủ tục hành chính nội bộ và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính nội bộ; khẩn trương phân cấp, phân quyền cho địa phương thực hiện các thủ tục hành chính theo hướng cấp nào làm tốt nhất thì giao, đặc biệt là cấp cơ sở gần dân nhất. Chuyển đổi mạnh mẽ sang xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, trong đó Bộ Thông tin và Truyền thông sớm trình Chính phủ ban hành đầy đủ các Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Giao dịch điện tử trong tháng 9 năm 2024; các bộ, ngành rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về thủ tục hành chính liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh người và phương tiện vận tải theo hướng sử dụng hồ sơ hành chính dưới dạng dữ liệu số, hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 năm 2024.

3. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến: (i) Rà soát, đánh giá lại, đổi mới cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về mức độ, thuận lợi, đơn giản, thân thiện với môi trường, người dùng, xanh hóa các dịch vụ công, hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 năm 2024; (ii) Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, thiết kế, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên cơ sở cắt giảm,

đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử, bảo đảm người dân chỉ cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho cơ quan nhà nước. Thực hiện thành công các nhiệm vụ đến năm 2025 là 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến. Hoàn thành cung cấp toàn bộ 76/76 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06, trong đó đối với 02 nhóm dịch vụ công liên thông điện tử về khai sinh, khai tử, yêu cầu: Bộ Tư pháp khẩn trương nâng cấp, hoàn thiện phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và phần mềm dịch vụ công liên thông để triển khai thực hiện hiệu quả trong tháng 9 năm 2024; (iii) Sớm có nghiên cứu, đánh giá, mở rộng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích để hoàn thiện hệ sinh thái trên môi trường điện tử cho người dân và doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 12 năm 2024; (iv) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp, số hóa, cung cấp các dịch vụ công phi địa giới hành chính, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong chuyển đổi số, nhất là các đối tượng yếu thế.

4. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, hoàn thành, đưa vào vận hành các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu. Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024; chỉ đạo, khuyến khích các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng có chính sách miễn, giảm phí sử dụng dịch vụ chữ ký số cá nhân cho người dân để thuận lợi trong việc ký số các giấy tờ, tài liệu khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành trong năm 2024. Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương xây dựng lộ trình, chỉ đạo, tổ chức thực hiện để hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch trong năm 2024, đạt đại trong năm 2025; đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã hoàn thành số hóa thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch, đạt đại phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

Tăng cường đàm phán với các đối tác thương mại của Việt Nam để công nhận lẫn nhau về tiêu chuẩn, quy chuẩn kèm theo việc trao đổi thông tin, công nhận lẫn nhau đối với dữ liệu, chứng từ thương mại, chứng từ hành chính điện tử, thực hiện cửa khẩu thông minh.

5. Tiếp tục quan tâm, đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu phục vụ chuyển đổi số quốc gia thông suốt, hiệu quả, trong đó: (i) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan liên quan tập trung xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo đúng Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ; (ii) Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, tỉnh, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của chuyển đổi số.

6. Tiến hành tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số, nhất là việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời động viên, khen thưởng các sáng kiến hay, cách làm mới, những tấm gương điển hình tiên tiến. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, trong đó có căn cứ trên kết quả thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt là việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

8. Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương hoàn thiện, trình ban hành Đề án “Tuyên truyền, phổ biến về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong tháng 10 năm 2024.

9. Giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của bộ, ngành, địa phương tại Hội nghị, nhất là của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng đề nghị cứu, hỗ trợ, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải pháp xử lý đối với cấp có thẩm quyền, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao thực chất, hiệu quả chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và báo cáo Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số tại Phiên họp cuối năm 2024.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện; đồng thời theo chức năng nhiệm vụ được giao, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Thành viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2)

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



**Trần Văn Sơn**



Phụ lục

**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHƯA HOÀN THÀNH TRONG TRIỂN KHAI  
CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**

*(Kèm theo Thông báo số 434/TB-VPCP ngày 25 tháng 9 năm 2024  
của Văn phòng Chính phủ)*

**I. CHƯA HOÀN THÀNH NÂNG CẤP HỆ THỐNG THÔNG TIN  
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN SỐ HÓA, KẾT NỐI  
VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3. Bộ Khoa học và Công nghệ
4. Bộ Tài nguyên và Môi trường
5. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7. Bộ Y tế
8. Ủy ban Dân tộc

**II. CHƯA HOÀN THÀNH KẾT NỐI KHO DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA  
CÁ NHÂN, TỔ CHỨC VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA PHỤC  
VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2. Bộ Y tế
3. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo
5. Bộ Tài chính
6. Bộ Ngoại giao
7. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam